

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2022/HS-ST
Ngày 27 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Ông Từ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 184/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Đại P (tên gọi khác: B), sinh năm 1988 tại tỉnh B; thường trú: Số 41/1A khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Võ Văn C, sinh năm 1960 và bà Lê Thị Hồng S, sinh năm 1962; có 02 chị em ruột, lớn sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 2002; bị cáo có 01 con, sinh năm 2009; tiền án: Ngày 25/11/2016 Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương xử phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 378/2016/HSST ngày 25/11/2016, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 08/5/2021; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2022 cho đến nay, vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lê Thị Hồng S, sinh năm 1962; thường trú: 41/1A khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B, vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Thanh V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 14/3/2022 Võ Đại P điều khiển xe mô tô biển số 61D2 – 075.81 từ nhà tại số 41/1A khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B đến khu vực cầu B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 1.200.000 đồng ma túy loại Methamphetamine để trong 01 (một) túi nylon miệng kéo dính. Sau khi mua xong, P cất ma túy vào trong túi quần trước bên phải và điều khiển xe mô tô về nhà. Khoảng 21 giờ 25 phút cùng ngày, khi P chạy đến trước số nhà 43 P, khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh B thì bị Đội Cảnh sát Kinh tế - ma túy Công an thành phố Dĩ An phối hợp với Công an phường Dĩ An, thành phố Dĩ An đi tuần tra yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần trước bên phải của P có 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất bột màu trắng, P khai chất bột màu trắng là ma túy đã mua về để sử dụng nên Công an phường Dĩ An tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa về trụ sở làm việc. Sau đó chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng khối lượng 3,1818 gam, loại Methamphetamine và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 61D2 – 075.81, số khung RLHJA391XLY050361, số máy JA39E1386184.

Kết luận giám định số 157/KL-KTHS ngày 23/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 3,1818 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 157/KL-KTHS ngày 23/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Bản Cáo trạng số 209/CT-VKSDA ngày 15 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Đại P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh tụng đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Đại P mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến ba (ba) năm tù.

Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 (một) bì thư được niêm P bên trong có 01 (một) túi nylon miệng kéo

dính, khối lượng 2,8747 gam, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định là tang vật của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 61D2 – 075.81, số khung RLHJA391XLY050361, số máy JA39E1386184 là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị Hồng S, bà S cho Võ Đại P mượn, không biết P sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An trả lại xe cho bà S. Bà S không yêu cầu bồi thường gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Quá trình tố tụng, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Thị Hồng S có đơn xin vắng mặt và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Thị Hồng S có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 290 và 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/3/2022, Kết luận giám định số 157/KL-KTHS ngày 23/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và những chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 21 giờ 25 phút ngày 14/3/2022, trước số nhà 43 P, khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh B, Đội Cảnh sát Kinh tế - ma túy Công an thành phố Dĩ An phối hợp với Công an phường Dĩ An, thành phố Dĩ An đi tuần tra và phát hiện Võ Đại P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 3,1818 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi tàng trữ ma túy có khối lượng 3,1818 gam, loại Methamphetamine của bị cáo Võ Đại P với mục đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số 209/CT-VKSDA ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Đại P có một tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 378/2016/HSST ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2021, hiện chưa được xóa án tích nhưng nay tiếp tục phạm tội mới do cố ý thuộc trường hợp “Tái phạm” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình tố tụng bị cáo Võ Đại P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo có tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, đồng thời bị cáo là người nghiện ma túy, có con nhỏ nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy đồng thời bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Xét 01 (một) bì thư được niêm P bên trong có 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, khối lượng 2,8747 gam, loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 61D2 – 075.81, số khung RLHJA391XLY050361, số máy JA39E1386184 là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị Hồng S, bà S cho Võ Đại P mượn, không biết P sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An trả lại xe cho bà S là phù hợp.

Bà Lê Thị Hồng S đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo P cũng như việc xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Đại P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Đại P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/3/2022.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 89; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm P bên trong có 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, khối lượng 2,8747 gam, loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Đại P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (01);
- Trại giam CA tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (02);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT,HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Minh Hoàng